

		tham gia một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian qua các hoạt động tập thể.										
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động												
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m. - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. - Đứng một chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.	Hoạt động vận động:										
		- Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối.	✓									
		- Đi trên dây (dây đặt trên sàn)		✓								
		- Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,3m) một đầu kê cao 0,3m.			✓							
		- Đi nổi bàn chân tiến, lùi.					✓					
		- Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m).				✓						
		- Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục.				✓						
		- Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.									✓	
- Nhảy lò cò 5m bằng một chân, đổi chân theo yêu cầu.							✓					

		- Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.										✓
		- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây.										✓
		- Bật liên tục vào các vòng, không chạm vòng.			✓							
		- Bật tách , khếp chân qua 7 ô vòng, không chạm.									✓	
		- Bật qua vật cản (cao 15- 20cm)			✓							
		- Bật xa 40 - 50cm không chạm vạch.					✓					
		- Bật-nhảy từ trên cao xuống độ sâu (40- 45cm) giữ được thăng bằng.							✓			
MT3	2.2. Kiểm soát được vận động: Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi thay đổi hướng (dịch dắc) theo hiệu lệnh. ✓										
		- Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh. (đổi hướng ít nhất 3 lần)				✓						
MT4	2.3 Phối hợp tay - mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m). - Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m). -	- Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay ✓										
		- Đi, đập và bắt được bóng nảy (4-5l) liên tiếp.					✓					
		- Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng.								✓		

	xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mớ tuya).	- Chơi với cát, sỏi, các nguyên liệu thiên nhiên...	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	
		- Nhấn, di chuột và gõ được nút trên bàn phím máy tính.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
		Trò chơi với phương tiện công nghệ hiện đại: - Làm một số món ăn, nước uống: Bánh bao, bánh trôi, nem rán, Salat... pha nước chanh đường, nước cam, sữa chua dầm hoa quả...	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe

MT8	1.1. Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: - Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... - Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả...	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:										
		- Nhận biết, phân loại 1 số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: + TP giàu chất đạm: thịt, cá, trứng, sữa, tôm, cua... + TP giàu chất béo: dầu, mỡ, bơ, lạc...	✓					✓				

	<p>không làm đồ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.</p>	<p>- Không đùa nghịch, không làm đồ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ko ăn quà vặt ngoài đường. - Có 1 số hành vi ăn uống văn minh, lịch sự khi đi ăn Buffet, sinh nhật và ăn tự chọn.</p>											
MT14	<p>3.2. Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: phòng bệnh về mắt, răng miệng khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Ra nắng đội mũ; đi tắt, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... - Che miệng khi ho, hắt hơi. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.</p>	<p>- Thói quen vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Thói quen che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định; không nhổ bậy ra lớp.</p>		✓									
		<p>Hoạt động khác:</p> <p>- Lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết: Ra nắng đội mũ; Đi tắt, mặc quần áo ấm khi trời lạnh...</p>			✓						✓		

		- Nhận biết 1 số biểu hiệu đơn giản khi ốm (ho, sốt, đau bụng, đau đầu...) và nói với người lớn; Nguyên nhân và cách phòng tránh.									
		- Một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh về mắt, răng miệng.	✓	✓							
4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh											
MT15	4.1. Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng.... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	Hoạt động khác: - Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: ổ cắm điện, phích nước, bếp điện... những vật sắc, nhọn như dao, kéo...		✓	✓						
MT16	4.2. Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	- Nhận biết những nơi nguy hiểm: hồ, ao, rãnh nước, bể chứa nước, cống thoát nước, giếng, bụi rậm... - Tuyệt đối không được lại gần và chơi ở những nơi nguy hiểm.			✓						

MT17	<p>4.3. Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc, -Biết không tự ý uống thuốc. - Biết ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.</p>	<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc... - Biết không tự ý uống thuốc. - Biết: ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe. 	✓				✓					
MT18	<p>4.4. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu...</p>	<p>- Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu...</p>			✓							
	<p>- Biết tránh một số trường hợp không an toàn: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. - Biết được địa chỉ nơi ở, số</p>	<p>- Nhận ra người lạ, không đi theo người lạ, không cho người lạ bế ẵm, không nhận bánh kẹo, nước ngọt khi người lạ cho hoặc rủ đi chơi</p>		✓							✓	
	<p>- Không tự ý ra khỏi nhà, trường, lớp khi không được sự cho phép của người lớn, cô giáo</p>	<p>- Không tự ý ra khỏi nhà, trường, lớp khi không được sự cho phép của người lớn, cô giáo</p>	✓									

	<p>nghiệm qua tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến.</p>	<p>sát và thảo luận về thời tiết...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động giáo dục ứng dụng STEAM 									
MT21	<p>1.2. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể. 	✓								
		<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm, lợi ích, tác hại của con vật. Quá trình phát triển, điều kiện sống của con vật. - Cách chăm sóc, bảo vệ con vật. 				✓					
		<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm, lợi ích, tác hại của cây, hoa, quả. Quá trình phát triển, điều kiện sống của cây. Cách chăm sóc, bảo vệ cây. 					✓				
		<ul style="list-style-type: none"> - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa. Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật, và cây theo mùa. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng. - Các nguồn nước, đặc điểm, tính chất, lợi ích của nước. Nguyên nhân 							✓		

		<p>ô nhiễm, cách bảo vệ nguồn nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây. - Một vài đặc điểm, tính chất, của đất, đá, cát, sỏi. 								
MT22	<p>1.3. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển. Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển của cây. 					✓			
		<ul style="list-style-type: none"> - Dự đoán 1 số hiện tượng tự nhiên sắp xảy ra (Mưa, gió, sấm chớp,...) và giải thích dự đoán của mình. 							✓	
MT23	<p>1.4. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận. Cung cấp kiến thức, hiểu biết thông qua trải nghiệm môi trường thiên nhiên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xem sách, tranh ảnh, video, mô hình... về đối tượng từ đó trò chuyện và thảo luận về đối tượng đó. - Thảo luận về các đối tượng thông qua việc mở chủ đề. - Hoạt động trải nghiệm sáng tạo với môi trường 	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau

MT27	3.1. Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	Hoạt động khám phá: - So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật, cây, hoa, quả.		✓				✓	✓		
MT28	3.2. Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện...; mô phỏng vận động/ di chuyển/ dáng điệu các con vật. - Hát các bài hát về trường lớp, gia đình, cây, con vật, mưa... - Vẽ, xé, nặn, dán các con vật, cây, mặt trăng, mặt trời, đồ dùng, đồ chơi...	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán											
1. Nhận biết số đếm, số lượng											
MT29	1.1. Quan tâm đến các con số như thích nói về	Hoạt động làm quen với toán:	✓								

	số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...	- Tìm hiểu, hỏi về số lượng trong các hoạt động hàng ngày. - Đọc các số ở xung quanh.									
MT30	1.2. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. Làm quen với số đếm, đọc, phát âm con số bằng tiếng anh.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10. - Tập đếm số lượng từ 1-10 bằng tiếng anh.		✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	
MT31	1.3. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của ba nhóm trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói kết quả.								✓	
MT32	1.4. Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.		✓	✓	✓	✓	✓	✓		
MT33	1.5. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. Ví dụ: Tách nhóm 10 hạt na theo các cách sau: 1: 9, hoặc 2: 8, hoặc 3: 7, hoặc 4: 6, hoặc 5: 5.		✓	✓	✓	✓	✓	✓		

MT34	1.6. Nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. Biết xếp các số từ 1- 10	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm và nhận biết số lượng từ 5- 10. - Nhận biết các con số trong phạm vi 10. - Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 10. - Sử dụng những nguyên vật liệu tái chế, nguyên vật liệu từ thiên nhiên để tạo ra các số từ 1 - 10. 		✓	✓	✓	✓	✓	✓				
MT35	1.7. Nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe, số trang sách...)										✓	
2. Sắp xếp theo quy tắc													
MT36	2.1. Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	Hoạt động làm quen với toán: <ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp theo thứ tự từ bé - lớn, từ lớn - bé. - Ghép thành cặp những đối tượng có liên quan (Ví dụ: bát - đĩa, quần - áo...) 		✓									
MT37	2.2. Nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.					✓						

	trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình.											
MT45	1.3. Nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/ thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)... khi được hỏi, trò chuyện.	- Nhớ và nói được địa chỉ gia đình mình (thôn, xã, huyện, tỉnh), số điện thoại của bố mẹ.			✓								
MT46	1.4. Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, địa chỉ của trường mầm non trẻ học. - Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non.	✓										
MT47	1.5. Nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên các cô, các bác trong trường. - Công việc của các cô giáo, các cô nhân viên, bác bảo vệ trong trường.	✓										
MT48	1.6. Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên các bạn trong lớp, đặc điểm, sở thích của các bạn trong lớp. - Các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.	✓										
2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương													
MT49	2. Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề	Hoạt động khám phá:			✓								

	phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái”.										
MT53	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..).	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.			✓		✓	✓	✓		
MT54	1.3. Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại. Nhận ra được sắc thái biểu cảm qua lời nói.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe, nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi.				✓					
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày											
MT55	2.1. Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	Hoạt động văn học: - Kể lại sự việc theo trình tự. - Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: Tại sao?; có gì giống nhau?, có gì khác nhau?, do đâu mà có? - Đặt các câu hỏi: Tại sao? Như thế nào? Làm bằng gì? - Nói rõ ràng.						✓		✓	

MT56	2.2. Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, ... phù hợp với ngữ cảnh. Được làm quen và phát âm 1 số từ tiếng Anh đơn giản.	<ul style="list-style-type: none"> - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Dùng từ để diễn đạt phù hợp với ngữ cảnh. - Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng. - Đọc và làm quen với các từ tiếng anh đơn giản theo chủ đề. 		✓									
MT57	2.3. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh, ...	<ul style="list-style-type: none"> - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. 		✓									
MT58	2.4. Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái, ... của nhân vật.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. 	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
MT59	2.5. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè... phù hợp với độ tuổi. 	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
MT60	2.6. Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự. 				✓							

IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

1. Thể hiện ý thức về bản thân

MT70	1.1. Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	Hoạt động: Phát triển tình cảm xã hội: - Họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân trẻ. - Tên bố, mẹ, địa chỉ nhà, số điện thoại của bố/ mẹ (nếu có)...	✓	✓									
MT71	1.2. Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.	- Khả năng và sở thích riêng của bản thân: + Trẻ kể những việc mà mình có thể làm được, không thể làm được và giải thích được lí do (Ví dụ: Con có thể bê được cái ghế kia nhưng con không thể bê được cái bàn này vì nó nặng...) + Trẻ nói sở thích: Con thích chơi bán hàng...	✓										
MT72	1.3. Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	- Điểm giống và khác nhau của mình với người khác. - Nhận ra và chấp nhận sự khác biệt giữa bạn với mình về ngoại hình cơ thể, khả năng, sở thích...	✓										

MT73	1.4. Biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học.			✓								
MT74	1.5. Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	✓										
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực													
MT75	2.1. Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	Hoạt động lao động: - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
MT76	2.2. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao. Khả năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, chia sẻ.	- Thực hiện và hoàn thành công việc được giao. - Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến. - Tham gia thực hiện các hoạt động giáo dục steam.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh													
MT77	3.1. Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	Trò chơi đóng kịch: - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc...			✓								

MT78	3.2. Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ. Biết trấn tĩnh lại, hạn chế cảm xúc và những hành vi tiêu cực (đánh bạn, cào cấu, quăng quật, gào khóc...) khi được người khác an ủi, giải thích...	<p>Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện trạng thái cảm xúc bản thân vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ, lời nói phù hợp tình huống giao tiếp khác nhau. - Tự điều chỉnh hành vi, thái độ cảm xúc phù hợp hoàn cảnh. Trấn tĩnh, kiềm chế cảm xúc cho hành vi tiêu cực. 		✓							
MT79	3.3. Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	<p>Trò chơi đóng vai theo chủ đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - An ủi người thân hay bạn bè khi họ ốm mệt bằng lời nói, cử chỉ nhẹ nhàng... - Chúc mừng bạn, người thân nhân ngày sinh nhật. Hoan hô, cổ vũ khi bạn chiến thắng trong cuộc thi nào đó... 		✓							
MT80	3.4. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động	<p>Hoạt động: Phát triển tình cảm xã hội:</p>									✓

	của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc...)	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh Bác Hồ- vị lãnh tụ của dân tộc Việt Nam: vầng trán cao, chòm râu bạc, nụ cười hiền từ, đôi mắt sáng... - Quê Bác ở Làng Sen xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. - Một số địa danh nơi Bác sống và làm việc. - Lăng chủ tịch HCM - nơi Bác yên nghỉ. 								
MT81	3.5. Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ. Làm theo 5 điều Bác dạy.	<ul style="list-style-type: none"> - Kính yêu Bác Hồ. - Múa hát, đọc thơ thể hiện tình cảm kính yêu Bác Hồ. - Cùng cô kể chuyện về Bác. - Học tập làm theo lời Bác. 								✓
MT82	3.6. Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước.	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước. - Một số danh lam thắng cảnh di tích lịch sử của Hải Dương: Côn Sơn Kiếp Bạc, Văn Miếu Mao Điền, nhà tưởng niệm Lê Thanh Nghị... 								✓

		<ul style="list-style-type: none"> - Đặc sản nổi tiếng của Hải Dương: bánh đậu xanh, bánh gai, vải thiều... - Tự hào và mến yêu cảnh đẹp của Thành Phố Hải Dương, Thủ đô Hà Nội, nước Việt Nam... - Tìm hiểu trang phục của các dân tộc, món ăn đặc trưng của vùng, miền. 								
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội										
MT83	<p>4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.</p>	<p>Trò chơi đóng vai theo chủ đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (đề đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn khi ngủ, đi bên phải lề đường, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép...) 	✓	✓				✓		✓
MT84	<p>4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các quy tắc trong sinh hoạt hàng ngày: Chào hỏi xưng hô 	✓							

		lễ phép với người lớn, biết cảm ơn khi được giúp đỡ và cho quà, thể hiện sự ăn năn, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi và nói lời "xin lỗi"...									
MT85	4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	Hoạt động chơi: - Chú ý nghe cô, các bạn nói. - Sử dụng lời nói, cử chỉ lễ phép lịch sự, không ngắt lời người khác.			✓						
MT86	4.4. Biết chờ đến lượt.	- Có ý thức chờ đợi theo thứ tự, không chen ngang, không xô đẩy người khác... - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.					✓				
MT87	4.5. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Lắng nghe ý kiến của người khác. - Trình bày ý kiến của mình với các bạn. - Dùng lời nói để trao đổi, thỏa thuận nhờ đến sự giúp đỡ.						✓		✓	
MT88	4.6. Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của	- Giải quyết mâu thuẫn với bạn bằng cách: dùng lời, nhờ sự can thiệp của			✓						

	<p>người khác, chấp nhận nhường nhịn). Trẻ biết phân biệt hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.</p>	<p>người khác, chấp nhận nhường nhịn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đề nghị người lớn hoặc bạn giúp đỡ khi gặp khó khăn. - Tìm sự hỗ trợ từ người lớn (cô giáo, bác bảo vệ, hàng xóm...) khi cần thiết. - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”. 									
5. Quan tâm đến môi trường											
MT89	5.1. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	<p>Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối. - Thích thú, hào hứng và cẩn thận khi chăm sóc cây, con vật. 				✓	✓				
MT90	5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định. Trẻ có khả năng phân loại rác hữu cơ - vô cơ.	<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn VS môi trường: VS lớp, ngoài sân... - Phân loại rác hữu cơ - vô cơ. 	✓							✓	

		ca, nhạc nước ngoài - tiếng Anh).									
MT94	1.2. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. Có ý thức giữ gìn, bảo vệ phát huy bản sắc dân tộc qua các hoạt động âm nhạc.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe, cảm nhận, hưởng ứng cảm xúc trước các bài hát, bản nhạc, tác phẩm nghệ thuật. (Nghe hát, giai điệu bản nhạc...) - Nghe các âm thanh từ cuộc sống. - Thể hiện thái độ, tình cảm của bản thân khi nghe và đọc các bài thơ, ca dao, tục ngữ, câu chuyện. - Nghe các làn điệu dân ca, chèo... các bài hát đặc trưng cho các vùng miền đất nước. 	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	
MT95	1.3. Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện thái độ, tình cảm và sử dụng các từ gợi cảm của bản thân về màu sắc, hình dáng, bố cục... của các tác phẩm tạo hình (Xem triển lãm tranh, sản phẩm tạo hình của bé...) 								✓	
2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình											

MT96	2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Hoạt động âm nhạc: - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát (Dạy hát các bài hát trong chủ đề, các trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ, hát theo giai điệu, xướng âm...)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
MT97	2.2. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng theo các loại tiết tấu khác nhau; múa. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
MT98	2.3. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm.								✓			
MT99	2.4. Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Hoạt động tạo hình: - Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra bức tranh có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓


		<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp nguyên vật liệu, sự vật để tạo ra các âm thanh có tính nhạc theo trí tưởng tượng của bản thân. (Thổi kèn lá chuối, trồng làm từ vỏ hộp bánh...) - Tạo ra âm thanh có tính nhạc từ các nguyên liệu, sự vật theo cách thức khác nhau (sỏi cho vào vỏ lon để lắc, gõ đệm bằng vỏ chai nhựa, đổ nước vào bát gõ bằng đũa, thổi kèn ốc biển...) 								
MT105	<p>3.2. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. - Sử dụng bộ gõ cơ thể</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo tiết tấu tự chọn. - Sử dụng bộ gõ cơ thể phù hợp với bài hát, bản nhạc. 				✓				
MT106	<p>3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.</p>	<p>Hoạt động tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. 						✓	✓	

MT107	3.4. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.								✓	✓
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu											

Gia khánh, ngày 28 tháng 8 năm 2024

Tổ trưởng

Phó hiệu trưởng


Nguyễn Thị Hà Thanh.


Hoàng Thị Liên

DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ, SỰ KIỆN TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025
MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
TRƯỜNG MN GIA KHÁNH
TÊN GIÁO VIÊN: Hiệu phó Chuyên môn

Tháng	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5
9		Trường mầm non	Trường mầm non	Trường mầm non	
10	Trường mầm non	Bản thân	Bản thân	Bản thân	
11	Bản thân	Gia đình	Gia đình	Gia đình	Gia đình
12	Nghề nghiệp	Nghề nghiệp	Nghề nghiệp	Nghề nghiệp	
1	Thực vật - Tết và mùa xuân	Thực vật - Tết và mùa xuân	Thực vật - Tết và mùa xuân	Thực vật - Tết và mùa xuân	
2	Động vật	Động vật	Động vật	Động vật	
3	Giao thông	Giao thông	Giao thông	Giao thông	
4	Nước và các hiện tượng tự nhiên	Nước và các hiện tượng tự nhiên	Nước và các hiện tượng tự nhiên	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	
5	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	

Gia khánh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

Phó hiệu trưởng


Hoàng Thị Liên